TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH Số: 678/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hạ Long, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 835/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Ninh Thị V**- Sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 7, khu 4, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H -** Sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ 7, khu 4, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ninh Thị V và anh Nguyễn Văn H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Ninh Thị V và anh Nguyễn Văn H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Ninh Thị V và anh Nguyễn Văn H có 03 con chung là Nguyễn Thị Ninh H_1 – Sinh ngày 09/10/1987; Nguyễn Thị H_2 – Sinh ngày 03/10/1989 và Nguyễn Thị H_3 - Sinh ngày 03/10/1989, các con chung đã thành niên, không bị mất năng lực hành vi dân sự, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung**: Chị Ninh Thị V và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Ninh Thị V tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000361 ngày 13/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, Quảng Ninh. Chị Ninh Thị V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- TAND tỉnh QN;
- UBND T (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Quang Độ